



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
15/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,04 – 7,09	0,16	0,47 – 0,58
		Dĩ An 2	6,78 – 6,79	0,21 – 0,23	0,63 – 0,68
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 – 7,32	0,24 – 0,30	0,45 – 0,62
	CNCN Nam Tân Uyên		7,10 – 7,21	0,20	0,66 – 0,73
	CNCN Thủ Dầu Một		6,62 – 6,84	0,18 – 0,32	0,22 – 0,58
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,22 – 7,23	0,29 – 0,33	0,39 – 0,40
16/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 – 7,11	0,16	0,40 – 0,49
		Dĩ An 2	6,71 – 6,79	0,22 – 0,23	0,63 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		7,01 – 7,25	0,18 – 0,27	0,45 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		6,93 – 7,21	0,20	0,59 – 0,75
	CNCN Thủ Dầu Một		6,35 – 7,00	0,14 – 0,36	0,26 – 1,12
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,21 – 7,27	0,28 – 0,32	0,26 – 0,38
17/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 – 7,09	0,16	0,45 – 0,51
		Dĩ An 2	6,70 – 6,71	0,21 – 0,22	0,65 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		6,97 – 7,21	0,19 – 0,33	0,45 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,10 – 7,22	0,20	0,63 – 0,84
	CNCN Thủ Dầu Một		6,63 – 7,03	0,17 – 0,22	0,31 – 0,59
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,26 – 7,29	0,30 – 0,31	0,36 – 0,39

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
18/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,93 – 7,05	0,16	0,41 – 0,50
		Dĩ An 2	6,64 – 6,70	0,21 – 0,23	0,65 – 0,73
	CNCN Khu Liên Hợp		7,00 – 7,14	0,19 – 0,23	0,45 – 0,59
	CNCN Nam Tân Uyên		6,94 – 7,02	0,20	0,69 – 0,71
	CNCN Thủ Dầu Một		6,50 – 6,93	0,15 – 0,28	0,34 – 0,83
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,25 – 7,28	0,29 – 0,30	0,28 – 0,35
19/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 – 7,07	0,16	0,39 – 0,60
		Dĩ An 2	6,65 – 6,70	0,21 – 0,22	0,65 – 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		6,96 – 7,15	0,22 – 0,30	0,45 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,90 – 7,19	0,20	0,62 – 0,73
	CNCN Thủ Dầu Một		6,45 – 7,05	0,15 – 0,22	0,20 – 0,81
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,24 – 7,31	0,28 – 0,30	0,28 – 0,40
20/06/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,96 – 7,07	0,16	0,42 – 0,61
		Dĩ An 2	6,65	0,21 – 0,22	0,65 – 0,68
	CNCN Khu Liên Hợp		6,95 – 7,11	0,22 – 0,28	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,19	0,20	0,60 – 0,68
	CNCN Thủ Dầu Một		6,33 – 6,78	0,16 – 0,27	0,39 – 0,81
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,22 – 7,26	0,24 – 0,28	0,36 – 0,41